

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ "THẾ GIỚI THỰC VẬT – TẾT VÀ MÙA XUÂN"
Số tuần thực hiện 5 Tuần. Từ ngày 30/12/2024 đến ngày 14/2/2025

ST T	Độ tuổi	Mục tiêu	Nội dung		Hoạt động giáo dục
			Chung	Riêng	
1. Lĩnh vực phát triển thể chất					
a. Phát triển vận động					
3	4	Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.	* 4,5T: - Hô hấp: Gà gáy - Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước sang 2 bên	- Chân: Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối.	* Thể dục sáng: - Tập các động tác thể dục kết hợp bài hát: Em yêu cây xanh - Trò chơi: Gieo hạt.
4	5	Trẻ thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp	- Lưng, bụng, lườn: Quay sang trái, sang phải	- Chân: Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang; nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về sau.	- Hô hấp: Gà gáy - Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước sang 2 bên - Lưng, bụng, lườn: Quay sang trái, sang phải - Chân: Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối. - Chân: Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang; nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về sau.
5	4	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Bật tách, khép chân qua 5 ô - Bật xa 35-40cm	- Bật tách, khép chân qua 5 ô - Bật xa 35-40cm		* Hoạt động học: - Bật tách, khép chân qua 5-7 ô + TC: Chuyển bóng
6	5	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động:	- Bật tách, khép chân qua 7 ô - Bật xa 40-50cm		- Bật xa 35-50cm

		- Bật tách, khếp chân qua 7 ô - Bật xa 40-50cm		
11	4	Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: - Chạy chậm 60 - 80m - Bò chui qua ống dài 1,2m x 0,6m. - Ném xa bằng 1 tay - Chuyển bóng qua đầu qua chân	*4,5T: - Chạy chậm 60 - 80m. - Bò chui qua ống dài 1,2m x 0,6m; 1,5 x 0,6m - Ném xa bằng 1 tay	- Chuyển bóng qua đầu qua chân * Hoạt động học: - Chạy chậm 60 80m. Chạy chậm 100-120m + TC: Tung bóng - Bò chui qua ống dài (1,2m x 0,6m, 1,5m x 0,6m) TC: Truyền tin - Ném xa bằng 1 tay - Chuyển bóng qua đầu qua chân
12	5	Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: - Chạy chậm 100-120m - Bò chui qua ống dài 1,5m x 0,6m - Ném xa bằng 1 tay - Chuyển bóng qua đầu qua chân		

b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe.

17	4	Trẻ biết một số thực phẩm cùng nhóm: Rau, quả chín có nhiều vitamin.	- Nhận biết một số thực phẩm thông thường : rau, củ, quả...	* Hoạt động chơi: - Trò chuyện xem tranh ảnh món ăn hàng ngày. món ăn truyền thống của dân tộc trong ngày tết cổ truyền. - Trò chuyện xem tranh ảnh chế biến món ăn từ rau, củ, quả...
18	5	Trẻ biết lựa chọn được một số thực phẩm khi được gọi tên nhóm: Thực phẩm giàu vitamin và muối khoáng: rau, quả...	- Nhận biết, phân loại một số loại rau, củ, quả cùng nhóm...	* Hoạt động ăn. - Trò chuyện giá trị dinh dưỡng trong thực phẩm hàng
19	4	Trẻ nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh...	- Nhận biết dạng chế biến đơn giản của một số thực phẩm, món ăn từ rau, củ, quả. những món ăn truyền thống của dân tộc trong ngày tết cổ truyền.	
20	5		- Làm quen với một số thao tác đơn giản trong chế biến một số món ăn, thức uống hàng ngày. món ăn từ rau, củ, quả. những món ăn truyền thống của dân tộc trong ngày tết cổ truyền.	

				ngày.
21	4	Trẻ biết ăn để cao lớn, khoẻ mạnh, thông minh và biết ăn nhiều loại thức ăn được chế biến từ rau, củ, quả khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng.	- Nhận biết các bữa ăn được chế biến từ rau, củ, quả trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất.	* Hoạt động chơi. - Trò chuyện một số thực phẩm cần thiết cho cơ thể. - Xem video, tranh ảnh một số loại thức ăn được chế biến từ rau, củ, quả...
22	5	Trẻ biết: ăn nhiều loại thức ăn được chế biến từ rau, củ, quả, ăn chín, uống nước đun sôi để khỏe mạnh.		
27	4	Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống: - Chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau...	- Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe thực phẩm ôi thiu, ăn uống hợp lý trong ngày tết.	* HD ăn: - Trò chuyện cách ăn uống văn minh lịch sự. + Thực hành thói quen trong ăn uống: ăn chậm, khi ăn không nói chuyện, không làm đổ vãi thức ăn...
28	5	Trẻ có một số hành vi và thói quen trong ăn uống: - Không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn. - Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau.		
35	4	Trẻ biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở: không ăn thức ăn ôi thiu, đốt pháo...	- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm đến tính mạng trong ngày tết cổ truyền: đốt pháo, uống rượu bia khi đi xe...ăn thức ăn có mùi hôi; ăn lá, quả lạ dễ bị ngộ độc; uống rượu, bia, cà phê,...	* Hoạt động chơi. - Trò chuyện một số hành động nguy hiểm trong ngày tết: đốt pháo, uống rượu bia... - Trò chuyện nguy cơ không an toàn khi ăn uống và phòng tránh: đốt pháo, ăn thức ăn có mùi hôi; ăn lá, quả lạ dễ bị ngộ độc; uống rượu,
36	5	Trẻ nhận biết được nguy cơ không an toàn khi ăn uống và phòng tránh: đốt pháo, ăn thức ăn có mùi hôi; ăn lá, quả lạ dễ bị ngộ độc; uống rượu, bia, cà phê,		

					bia...
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức					
a. Khám phá khoa học					
40	4	Trẻ quan tâm đến những thay đổi của cây, hoa, quả với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật, hiện tượng: Vì sao cây lại héo? Vì sao lá cây bị ướn?... Một số hiện tượng thời tiết của mùa xuân.	*4,5 tuổi: - Cách chăm sóc và bảo vệ cây	- Đặc điểm bên ngoài của cây, hoa, quả gần gũi, ích lợi và tác hại đối với con người. - So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2 cây, hoa quả. - Một số hiện tượng thời tiết của mùa xuân và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của con người.	* Hoạt động học - <i>PTTCXH: Trò chuyện về tết và mùa xuân.</i> TCTV: Giao thừa, thời tiết, lì xì. - <i>KPKH: Khám phá quả cam (quy trình 5^E)</i> - <i>KPKH: Trò chuyện một số loại rau.</i> * Hoạt động chơi. - Trò chuyện một số loại hoa, quả. - Trò chuyện cây xanh quanh bé - Quan sát vì sao cây lại héo, vì sao hoa đổi màu... - Chơi với lá, nhặt lá rụng. - Trải nghiệm: sò, ngửi, nếm một số loại hoa quả... - Trải nghiệm gieo hạt, trồng cây; chăm sóc cây, quan sát sự phát triển của cây. - Tô màu xem tranh ảnh quan sát thời tiết: mùa xuân... - TCM: Chọn
41		Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét cây, hoa, quả như kết hợp nhìn, sờ, ngửi, nếm... để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng. Một số hiện tượng thời tiết của mùa xuân			
42		Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán. Ví dụ: gieo hạt xuống đất trẻ dự đoán, quan sát, so sánh.			
43		Trẻ có thể thu thập thông tin về cây, hoa, quả bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện.			
44		Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các cây, hoa, quả được quan sát.			
45		Trẻ tò mò tìm tòi, khám phá các cây,			

	5	hoa, quả như đặt câu hỏi về sự vật, hiện tượng: Tại sao cây lại héo, tại sao hoa đổi màu...		cây, hoa, quả. - Quá trình phát triển của cây; điều kiện sống của một số loại cây.	rau, chọn quả, Bỏ lá.
46		Trẻ biết phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về cây, hoa, quả như sử dụng các giác quan khác nhau để xem xét lá, hoa, quả... và thảo luận về đặc điểm của đối tượng.		- So sánh sự khác và giống nhau của một số cây, hoa, quả. - Một số hiện tượng thời tiết mùa xuân. - Sự thay đổi của cây, hoa, quả	
47		Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận. Ví dụ: Thử nghiệm gieo hạt/trồng cây được tưới nước và không tưới, theo dõi và so sánh sự phát triển.			
48	5	Trẻ biết thu thập thông tin về cây, hoa, quả bằng nhiều cách khác nhau: xem sách tranh ảnh, băng hình, trò chuyện và thảo luận.			
49		Trẻ biết nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của cây, hoa, quả được quan sát			
50	4	Trẻ biết phân loại các cây, hoa, quả theo một hoặc hai dấu hiệu.	- Phân loại cây, hoa, quả, theo 1 - 2 dấu hiệu.		* Hoạt động chơi. - Phân loại hoa, quả.
51	5	Trẻ biết phân loại các cây, hoa, quả theo những dấu hiệu khác	- Phân loại cây, hoa, quả theo 2 - 3 dấu hiệu.		- Trò chuyện, quan sát, xem tranh ảnh, cây,

		nhau.		hoa, quả...
52	4	Trẻ biết phân xét được một số mối quan hệ đơn giản của cây, hoa, quả gần gũi.	- Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa cây với môi trường sống.	* Hoạt động chơi: - Làm thí nghiệm vì sao cây cần nước. - Thí nghiệm hoa cắm trong lọ nước màu.
53	5	Trẻ biết nhận xét được mối quan hệ đơn giản của cây, hoa, quả.		

b. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán

76	4	Trẻ biết sử dụng được dụng cụ để đo độ dài, của 2 đối tượng, nói kết quả đo và so sánh.	*4,5T: - So sánh sắp xếp chiều cao của 3 đối tượng - Đo độ dài một vật bằng một đơn vị đo. - Đo độ dài một vật bằng các đơn vị đo khác nhau. - Đo độ dài các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo.	*Hoạt động học: - <i>LQVT: So sánh sắp xếp chiều cao của 3 đối tượng</i> - <i>LQVT: Đo độ dài một vật bằng các đơn vị đo khác nhau.</i> *Hoạt động chơi - So sánh, đo độ dài của lá cây, cành hoa... - Tìm và gắn cây, hoa, quả theo kích thước, độ dài... - Đan theo quy tắc. - Xếp đồ chơi theo quy tắc. - Xâu hạt vòng theo quy tắc. - TC: Đứng theo quy tắc. - Tạo ra quy tắc bằng các hình học.
77	5	Trẻ biết sử dụng được một số dụng cụ để đo so sánh và nói kết quả đo.		

c. Khám phá xã hội

102	4	Trẻ biết kể tên và nói đặc điểm của 1 số lễ hội ngày tết nguyên đán,	- Đặc điểm nổi bật của ngày tết cổ truyền của dân tộc...	* Hoạt động học - <i>PTTCXH: Trò chuyện về tết và</i>
-----	---	--	--	---

104	5	Trẻ biết kể tên một số lễ hội mùa xuân và nói về hoạt động nổi bật của ngày tết nguyên đán.		<i>mùa xuân</i> *Hoạt động chơi - Trò chuyện, xem tranh ảnh, video những hoạt động ngày tết cổ truyền. - Trải nghiệm gói bánh chưng. - TCM: Ném còn, Trồng nụ trồng hoa.
3. Phát triển ngôn ngữ				
109	4	Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: Rau, quả, đồ gỗ...	- Hiểu các từ chỉ đặc điểm cây, hoa, quả và các từ biểu cảm.	*Hoạt động chơi: - Thực hành nói các từ khái quát: cây ăn quả, cây lấy gỗ, cây làm bóng mát...
110	5	Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: cây, hoa, quả	- Hiểu các từ khái quát: Cây, hoa, quả.	
113	4	Trẻ nói rõ để người nghe có thể hiểu được.	- Phát âm các tiếng có chứa các âm khó	*Hoạt động học: - VH: Thơ: Tết đang vào nhà. TCTV: Hoa đào, hoa mai, câu đối - VH: Thơ: Hoa kết trái *Hoạt động chơi - Kể truyện: "Quả bầu tiên" - Xem sách cây, hoa, quả, sách, kể truyện: quả bầu tiên,...
114		Trẻ biết sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm...		
115	5	Trẻ biết kể rõ ràng, có trình tự về sự việc, hiện tượng nào đó để người nghe có thể hiểu được.	- Phát âm các tiếng có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu.	
116		Trẻ biết sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm...phù hợp với ngữ cảnh.		
121	4	Trẻ đọc thuộc bài thơ, cao dao, đồng dao...trong chủ đề thế giới thực vật.	- Nghe hiểu nội dung truyện: Quả bầu tiên - Nghe các bài hát, bài thơ: Tết đang vào nhà, hoa kết trái. Ca dao, đồng dao, tục ngữ: Lúa ngô là cô đậu	
122	5	Trẻ nghe hiểu nội		

		dung câu chuyện, thơ, đồng dao, ca dao trong chủ đề thế giới thực vật.	nành,...	
123		Trẻ biết đọc diễn cảm bài thơ, ca dao, đồng dao trong chủ đề thực vật.		
141		Trẻ nhận dạng các chữ cái b,d,đ,n,m trong bảng chữ cái tiếng việt.	Nhận dạng các chữ cái b,d,đ,n,m	* Hoạt động học - LQCC: b,d,đ,n,m - Tập tô: b,d,đ,n,m
142		Trẻ biết tô, đồ các nét chữ b,d,đ,n,m.	Tập tô, tập đồ chữ cái b,d,đ,n,m	*Hoạt động chơi - Trò chuyện nhận dạng chữ cái b,d,đ,n,m - Tìm các chữ cái xung quanh lớp.

4. Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội

151	4	Trẻ cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi...)	- Thực hiện thông qua các nội dung giáo dục khác: hoạt động chơi, tạo hình...	* Hoạt động chơi: - Xem tranh ảnh, nhận biết một số hành vi với môi trường. - Quan sát cây, chăm sóc cây: tưới cây, lau lá, xới đất... - Giữ gìn vệ sinh môi trường, trường lớp.
177	4	Trẻ thích chăm sóc cây quen thuộc.		
178	5			
180	5	Trẻ biết nhắc nhở người khác giữ gìn vệ sinh môi trường (không vứt rác bừa bãi, bẻ cành, ngắt hoa..).	- Học tập và làm theo tấm gương của Bác Hồ: Bảo vệ, chăm sóc cây cối. - Giữ gìn vệ sinh trường lớp.	* Hoạt động lao động - Nhặt lá rụng, nhổ cỏ, tưới cây

5. Phát triển thẩm mỹ

190	4	Trẻ chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc: Cây	Nghe và nhận ra sắc thái của bài hát: Cây trúc xinh, Lý cây bông, Quả Vườn cây của ba,...	* Hoạt động học - Cây trúc xinh, Lý cây bông,
-----	---	--	---	---

		trúc xinh, Lý cây bông, Quả. Vườn cây của ba,...	- Nghe nhạc dân tộc của dân tộc trẻ.	Quả. Vườn cây của ba, ... - Nghe nhạc dân tộc của dân tộc trẻ.
191	5	Trẻ chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc: Cây trúc xinh, Lý cây bông, Quả. Vườn cây của ba,...	Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau: Lý cây bông. Mùa xuân ơi, bầu và bí, - Nghe nhạc dân tộc của dân tộc trẻ.	
192	4	Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát: Em yêu cây xanh, Màu hoa, Sắp đến tết rồi....	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát: Em yêu cây xanh, Màu hoa, Sắp đến tết rồi....	*Hoạt động học + AN: Dạy hát: Màu hoa, em yêu cây xanh, Sắp đến tết rồi.... + Trò chơi âm nhạc: Nghe tiếng hát tìm đồ vật, Giọng hát to giọng hát nhỏ.
193	5	Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ: Em yêu cây xanh, Màu hoa, Sắp đến tết rồi....		*Hoạt động chơi - Hát, vận động các bài hát trong chủ đề
194	4	Trẻ vận động nhịp nhàng theo giai điệu, tiết tấu các bài hát: em yêu cây xanh....	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu bài hát: Em yêu cây xanh, sắp đến tết rồi,...	* Hoạt động học - AN: <i>Vỗ tay theo TTC: Em yêu cây xanh</i>
195	5	Trẻ vận động nhịp nhàng phù hợp với giai điệu, tiết tấu bài hát: em yêu cây xanh...		- AN: <i>VĐTN: Sắp đến tết rồi.</i>
196	4	Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.	Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm: cây, hoa, quả....	* HĐ chơi - In lá cây, xếp hình bằng que, hạt... để tạo ra cây, hoa, quả
197	5	Trẻ biết phối hợp và	Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật	

		lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.	liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm: cây, hoa, quả....	theo ý thích.
198	4	Trẻ biết vẽ phối hợp được các nét xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.	Sử dụng các kỹ năng vẽ, nặn, xé dán có màu sắc, kích thước, hình dáng để: Xé dán cây, vẽ hoa mùa xuân, nặn rau củ, quả.	<p>* Hoạt động học</p> <p>- TH: Xé dán cây xanh.</p> <p>-TH: Vẽ hoa mùa xuân.</p> <p>- TH: Nặn quả (ĐT)</p> <p>- TH: Nặn rau củ quả (Quy trình EDF)</p> <p>* Hoạt động chơi</p> <p>- Thổi màu nước để tạo thành cây, hoa...</p> <p>- Tô, vẽ, xé dán, xếp hình cây, hoa, quả...</p>
199		Trẻ có thể xé, cắt theo đường thẳng, đường cong và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục.		
200		Trẻ biết làm lồm, đồ bẹt, bẻ leo, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết		
202	5	Trẻ phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.	Phối hợp các kỹ năng vẽ, nặn, xé dán có màu sắc, kích thước, hình dáng để: Xé dán cây, vẽ hoa mùa xuân, nặn rau củ, quả.	
203		Trẻ phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh đàn cá,...có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.		
204		Trẻ biết phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối.		

Tổng số mục tiêu : 63
(Nhỡ 30, lớn 33)

KÝ DUYỆT

Nguyễn Thị Thu Hương